

SỞ GD&ĐT BẮC NINH
TRƯỜNG THPT GIA BÌNH SỐ 1

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II

NĂM HỌC 2025-2026

Môn: Sinh học lớp 10

Ngày 21/3/2026

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ và tên thí sinh:.....Số báo danh:.....

A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (4 điểm).

Câu 1. Thông tin giữa các tế bào trong cơ thể đa bào được truyền chủ yếu thông qua

- A. Sự khuếch tán của nước. B. Các tín hiệu hóa học
C. Sự biến đổi nhiệt độ. D. Sự biến đổi áp suất

Câu 2. Chu kì tế bào gồm các giai đoạn chính nào?

- A. Kì đầu – kì giữa – kì sau – kì cuối. B. Kì trung gian và phân bào
C. Nhân đôi ADN và phân bào. D. Sinh trưởng và phân chia

Câu 3. Trong chu kì tế bào, ADN được nhân đôi ở pha

- A. G1 B. S C. G2 D. M

Câu 4. Quá trình nguyên phân xảy ra chủ yếu ở

- A. Tế bào sinh dục B. Tế bào sinh dưỡng C. Giao tử D. Hợp tử

Câu 5. Kì nào của nguyên phân các nhiễm sắc thể xếp thành một hàng trên mặt phẳng xích đạo?

- A. Kì đầu B. Kì giữa C. Kì sau D. Kì cuối

Câu 6. Trong nguyên phân, các cromatit chị em tách nhau ở

- A. Kì đầu B. Kì giữa C. Kì sau D. Kì cuối

Câu 7. Ý nghĩa của nguyên phân là

- A. Tạo giao tử. B. Duy trì ổn định bộ NST của loài
C. Giảm số lượng NST. D. Tạo biến dị tổ hợp

Câu 8. Công nghệ tế bào là

- A. Kỹ thuật lai giống động vật
B. Ngành kỹ thuật nuôi cấy tế bào hoặc mô trong điều kiện nhân tạo
C. Phương pháp nhân giống tự nhiên
D. Kỹ thuật chọn giống truyền thống

Câu 9. Nuôi cấy mô thực vật có ưu điểm

- A. Tạo nhiều cây giống trong thời gian ngắn. B. Cây con có kiểu gen khác nhau
C. Không cần môi trường dinh dưỡng. D. Chỉ áp dụng cho cây hoang dại

Câu 10. Đối tượng nghiên cứu của vi sinh vật học là

- A. Các sinh vật có kích thước nhỏ, quan sát bằng kính hiển vi. B. Các sinh vật đa bào
C. Động vật có xương sống. D. Thực vật bậc cao

Câu 11. Đặc điểm chung của vi sinh vật là

- A. Kích thước lớn. B. Sinh trưởng chậm
C. Sinh trưởng và sinh sản nhanh. D. Chỉ sống trong nước

Câu 12. Quá trình tổng hợp chất ở vi sinh vật còn gọi là

- A. Dị hóa B. Đồng hóa C. Hô hấp D. Lên men

Câu 13. Quá trình phân giải các chất phức tạp thành chất đơn giản gọi là

- A. Đồng hóa B. Dị hóa C. Tổng hợp D. Sinh trưởng

Câu 14. Vi sinh vật có khả năng phân giải xenlulozơ giúp

- A. Tăng nhiệt độ môi trường. B. Phân hủy xác thực vật.
C. Giảm oxy trong không khí. D. Tạo protein.

Câu 15. Sản phẩm của quá trình lên men rượu là

- A. Axit lactic B. Etanol và CO₂ C. Axit axetic D. Glucozơ

Câu 16. Vi sinh vật được ứng dụng trong sản xuất

- A. Sữa chua B. Thuốc kháng sinh C. Rượu bia D. Tất cả các phương án trên

PHẦN II. Trắc nghiệm Đúng / Sai (2 điểm)

Câu 1. Phân bào:

- a. Nguyên phân tạo ra hai tế bào con giống hệt tế bào mẹ.
b. Trong nguyên phân số lượng NST giảm đi một nửa.
c. ADN được nhân đôi trước khi tế bào bước vào phân bào.
d. Nguyên phân giúp cơ thể sinh trưởng và phát triển.

Câu 2. Công nghệ tế bào:

- a. Nuôi cấy mô thực vật có thể tạo ra nhiều cây con giống nhau.
b. Công nghệ tế bào chỉ áp dụng cho động vật.
c. Công nghệ tế bào có thể dùng để nhân giống cây trồng quý.
d. Môi trường nuôi cấy không cần chất dinh dưỡng.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn (1 điểm – mỗi câu 0,25đ)

Câu 1. Chu kì tế bào gồm mấy giai đoạn ?

Câu 2. Phân bào giảm nhiễm II gồm mấy kì?

Câu 3. Vi sinh vật có mấy kiểu dinh dưỡng?

Câu 4. Lên men Lactic có mấy kiểu?

B. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm). Khái niệm công nghệ tế bào? Nêu nguyên lí của công nghệ tế bào?

Câu 2 (1,5 điểm). Đặc điểm chung của quá trình tổng hợp các chất ở vi sinh vật? Vai trò của vi sinh vật trong đời sống và sản xuất.

..... HẾT

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II

Môn: Sinh học 10

A. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

Phần I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (4 điểm) *Mỗi câu đúng: 0,25 điểm*

1.B 2.B 3.B 4.B 5.B 6.C 7.B 8.B 9.A 10.A 11.C 12.B 13.B 14.B 15.B 16.D

II. PHẦN 2. ĐÚNG/SAI: 2 điểm - Mỗi ý đúng: 0,25 điểm

Câu 1: a.Đ b.S c.Đ d.Đ

Câu 2: a.Đ b.S c.Đ d.S

PHẦN III. Trả lời ngắn (1 điểm) *Mỗi câu: 0,25 điểm*

Câu 1: 2

Câu 2: 4.

Câu 3: 4

Câu 4: 2

B. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm):

- Khái niệm công nghệ tế bào (0,5 điểm).
- Nguyên lí của công nghệ tế bào (1,0 điểm).

Câu 2 (1,5 điểm):

- Đặc điểm chung (1,0 điểm).
- Vai trò trong sản xuất và đời sống: (0,5 điểm).